

**HỌC VIỆN
PHẬT GIÁO VIỆT NAM
TẠI TP. HCM**



**THIỀN HỌC ĐẠI CƯƠNG
THIỀN TỔ SƯ**



Thầy Tâm Hạnh



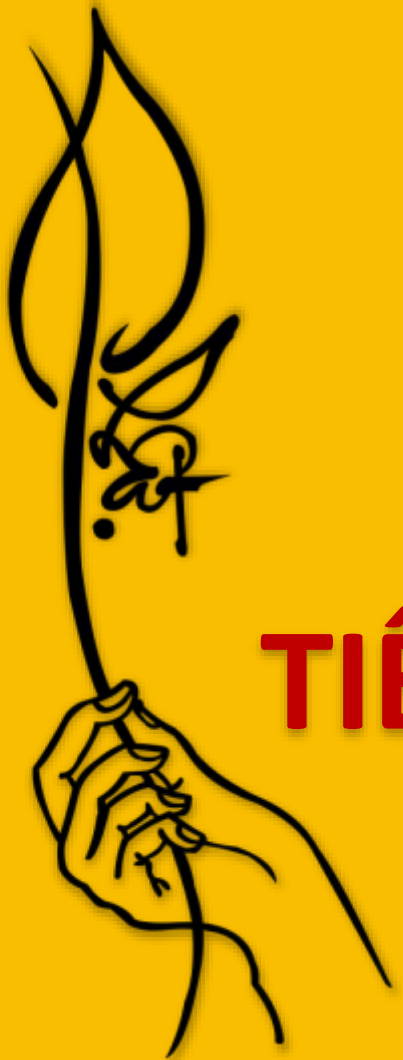
THIỀN HỌC ĐẠI CƯƠNG

Tổ Sư Thiền - Thiền Tông

TIẾP NỐI - PHỤC HƯNG THIỀN PHÁI

TRÚC LÂM VIỆT NAM

Phần 2/2



1 NÊU CAO TÔNG CHỈ

- Ngài nêu cao tông chỉ của Thiền phái Trúc Lâm.
- Khẳng định giá trị tông chỉ phản quan: Các pháp môn tu Phật đều phản quan.

2 TỰ THÂN HÒA THƯỢNG ỨNG DỤNG TÔNG CHỈ

- Tự thân Ngài phản quan, nhập thất chuyên tu, tỏ sáng bản tâm.
- Ra làm Phật sự, nhưng không rời bản tâm, hướng dẫn người học trở về bản tâm.

3 HƯỚNG DẪN TỬ CHÚNG TU THEO TÔNG CHỈ

- Giảng giải rõ ràng phản quan là gì, như thế nào, mục đích ngộ tánh như thế nào?
- Hướng dẫn tử chúng ứng dụng vào trong hạ thủ công phu, hướng bản tâm.
- Chủ trương các Thiền viện đều là nơi chuyên tu, bớt duyên, không hướng ngoại.

1 GIÁO HÓA

- Hòa thượng Tông chủ hiện nay đã tùy duyên giáo hóa,
- Nhiều người biết đến Thiền Tông Việt Nam, hướng về nghiên cứu, tu tập.

2 TỪ THIỆN – PHÚC LỢI

- Ngài tùy duyên lập Tuệ Tĩnh Đường miễn phí (*Tuệ Tĩnh Đường Linh Chiếu*).
- Khuyến khích Phật tử làm từ thiện trong khả năng cho phép, nhưng không quên tu.
- Ngoài ra, Ngài tùy duyên làm nhiều lợi ích khác.

3 QUẦN CHÚNG ĐÓN NHẬN – ĐI VÀO LÒNG DÂN

- Hiện tại, được nhiều người trên khắp mọi miền đất nước và thế giới hưởng ứng, đón nhận, quay về nghiên cứu và tu tập Thiền Việt Nam.



* Từ TRÍ TUỆ VÔ SỰ

- Hòa Thượng nhập thất chuyên tu → Tỏ ngộ bản tâm = **TRÍ TUỆ VÔ SỰ**.
- Nhất quán, trung thành với **TÔNG CHỈ**: Phản quan tự kỷ, trực ngộ bản tâm.
- Ngài phương tiện nói ra hai pháp “Tri vọng” và “Tu Thiền biết có chân tâm” suốt thông với **TÔNG PHONG THIỀN PHÁI TRÚC LÂM** qua hai yếu tố chính:

* Hòa mà không tan:

Tức là: Hai phương pháp này là từ sự hòa đồng uyển chuyển để phù hợp cho người hiện nay ứng dụng, nhưng vẫn nhất quán với Tông Chỉ (ngộ tánh) và Yếu Chỉ dụng công của Thiền phái Trúc Lâm từ xưa đến nay. (hướng tánh tu tập, không kẹt trên tướng của phương pháp, tướng dụng công hay phần hạn, dấu vết của tâm).

* Sự đón nhận của quần chúng:

- Phù hợp với bối cảnh xã hội hiện nay,
- Được nhiều người hưởng ứng đón nhận, ứng dụng tu hành có kết quả.

1 CĂN BẢN PHƯƠNG PHÁP HÀNH TRÌ THIỀN PHÁI TLYT

1 Kinh Tụng: Khoa nghi lục thời sám hối

2 Học Kinh Luận để soi sáng Thiền → Tu hành = THIỀN GIÁO SONG HÀNH.

3 Hướng tự tâm, bỏn tánh tu hành (*Phản quan*).

4 Trước phải kiến tánh.

5 Trì giới Thượng Thừa.

6 Lấy Thiền định làm chính.

7 Tu Thiền Tối Thượng Thừa.

8 Thành tựu diệu huệ vô thượng.

✳ **Nhi Tổ Pháp Loa nói rõ trong tác phẩm:
Thượng Thừa Tam Học
Khuyến Chúng Phổ Thuyết**

→ **Cụ thể việc tiếp nối phục hưng 8 phần căn bản này đã được học trong tiết trước.**

1 CĂN BẢN PHƯƠNG PHÁP HÀNH TRÌ THIỀN PHÁI TLYT

2 XÁC ĐỊNH BA YẾU TỐ CĂN BẢN MANG TÍNH QUYẾT ĐỊNH

1 SỞ TRƯỜNG CÔNG PHU

- Là nhân duyên bất ngờ được ngộ nhập.
- Biến thành sở trường, không thể khác.

2 TÔNG CHỈ

- Là nhất quán, suốt tột đến tự tánh.
- Hành giả hướng tánh tu hành, ngộ tánh.

Không thể khác

3 YẾU CHỈ PHƯƠNG PHÁP HÀNH TRÌ

- Suốt tột tự tánh (*Tông chỉ*): Hướng tánh tu hành.
- Không rơi vào tướng: Không kẹt trên tướng, hoặc dấu vết.

Bởi đã đạt ngộ, nên tự suốt thông nhất quán 3 yếu tố căn bản như thế.

1

NHẤT QUÁN SUỐT THÔNG TỪ TÔNG CHỈ ĐẾN PP. HÀNH TRÌ CỦA SƠ TỔ TỪ KHI HỌC ĐẠO, ĐẾN THÂM NHẬP, LẬP NÊN THIỀN PHÁI

1

Sơ Tổ nghe Thượng Sĩ nói:

PHẢN QUAN TỰ KỶ

• Liền biết lối vào.

**SỞ TRƯỜNG
CÔNG PHU**

- Bất ngờ ngộ nhập.
- Không nằm trong lường tính trước của tình thức.
- Nên không thể cố định.

2

* BIẾT LỐI VÀO → NGỘ TÂM

**TÔNG
CHỈ**

- Tâm - Tâm không khác.
- Nên không thể đổi khác.

3

* Trên nền tảng đó, ứng cơ → Có ra:

**PHƯƠNG PHÁP
HÀNH TRÌ**

- Xoay lại chính mình, nhận bản tâm.
- Không kẹt trên tướng, hoặc dấu vết.
- Bồi cảnh, căn cơ hiện thời.
- Sở trường công phu vị Thầy.

Yếu chỉ
Nhất quán

Chi tiết
Linh hoạt

TRONG – NGOÀI; TÂM – PHÁP nhất quán suốt thông, tạo nên một THIỀN PHÁI TLYT.

2

HÒA THƯỢNG TIẾP NÓI - PHỤC HÙNG TP. TRÚC LÂM CŨNG NHẤT QUÁN, SUỐT THÔNG NHƯ SƠ TỔ ĐÃ SÁNG LẬP THIỀN PHÁI

1

SỞ TRƯỜNG CÔNG PHU: Không tính trước được → Linh hoạt

- ❖ Hòa thượng tọa thiền, bất ngờ nhớ đến chữ sắc không, bưng ngộ (*Như một tức duyên quá khứ, không phải chủ động suy nghĩ của ý thức*) → Có ra sở trường công phu.

2

TÔNG CHỈ

- ❖ Hòa thượng bưng ngộ bản tâm → Ngay đó khế hợp tâm thể chư Phật = Tông chỉ.
- ❖ Sơ Tổ Trúc Lâm cũng khế hội như thế → Nên: Tâm – Tâm vốn đồng = Ấn Tâm.

3

PHƯƠNG PHÁP HÀNH TRÌ

1 Từ Sở Trường Công Phu: Không thể cố định. Linh Hoạt.

- ❖ Ngộ tánh thể Bát-nhã, nhận tánh chân → Sẽ vận dụng chỉ ra:
 - Không theo vọng. Ngay vọng, khéo nhận lại tánh chân sẵn đủ = Pháp TRI VỌNG.
 - Ngay thấy nghe biết đã sẵn tánh chân. Khéo nhận lại chân tâm = Biết có chân tâm.

1 **Từ Sở Trường Công Phu:** Không thể cố định. Linh Hoạt.

2 **Từ Tông Chỉ:** Cố định như Sơ Tổ.

❖ Tuy có hai phương pháp hành trì, nhưng không kẹt trên pháp, trên tướng công phu hoặc tướng của tâm, mà hướng thẳng tự tánh vô tướng, để dụng công đến vô tác.

3 **Từ Yếu Chỉ Của Phương Pháp Hành Trì:** Cố định như Sơ Tổ.

❖ Tuy có hai phương pháp hành trì, nhưng không kẹt trên pháp, trên tướng công phu hoặc tướng của tâm. Chỉ hướng tự tánh, khéo bặt dứt các tướng, mất hút dấu vết thì tánh chân hiện bày. → Đây là Tu – Vô Tu của Thiền Tối Thượng Thừa của Thiền phái Trúc Lâm.

4 **Từ Phương Pháp Hành Trì Cụ Thể:** Tùy theo bối cảnh để vận dụng linh hoạt.

❖ Từ sở trường công phu; suốt thông Tông chỉ (tự tánh); nhất quán yếu chỉ phương pháp hành trì Thiền phái Trúc Lâm; thích ứng, tùy thuận con người và bối cảnh hiện tại → Hòa Thượng Tông Chủ đã nói ra hai phương pháp hành trì hiện nay, suốt thông nhất quán với Tinh thần Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử từ xưa đến nay như thế.

TÓM LẠI

* **PHÁP TRI VỌNG và TU THIỀN BIẾT CÓ CHÂN TÂM NẪM Ở ĐÂU TRONG VIỆC TIẾP NÓI VÀ PHỤC HƯNG THIỀN PHÁI TRÚC LÂM?**

* **Hai phương pháp hành trì này cũng nằm trong các nguyên lý trên.**

1

* **Từ Sở Trường Công Phu:** Không thể cố định. Linh Hoạt.

❖ Ngộ tánh thể Bát-nhã, nhận tánh chân → Sẽ vận dụng chỉ ra:

- Không theo vọng. Ngay vọng, khéo nhận lại tánh chân sẵn đủ = Pháp TRI VỌNG.
- Ngay thấy nghe biết đã sẵn tánh chân. Khéo nhận lại chân tâm = Biết có chân tâm.

2

* **Nhất quán với TÔNG CHỈ:** Cố định như Sơ Tổ.

- Khéo nhận chân tâm → Sống thẳng tâm tánh là tu hành.
- Chưa nhận chân tâm → Phản quan, hướng tự tâm để tu tập.

3

✳️ **Nhất quán với YẾU CHỈ PHƯƠNG PHÁP HÀNH TRÌ:** Cố định như Sơ Tổ.

- Tuy áp dụng hai phương pháp trên để hành trì → Nhưng hướng tự tâm để tu tập.
- Không kẹt trên tướng của phương pháp, công phu, sở chứng, hoặc phần hạn của tâm.
- Chỉ khéo bặt dứt các tướng, mất hút dấu vết thì tánh chân hiện bày.
- Đây là Tu – Vô Tu của Thiên Tối Thượng Thừa Thiên phái Trúc Lâm.

4

✳️ **HAI PHÁP NÀY CÓ RA TỪ ĐÂU?**

- ❖ Trên tinh thần nhất quán với Tông chỉ, yếu chỉ trong phương pháp hành trì.
- ❖ Căn cứ vào sở trường công phu của Hòa Thượng Tông Chủ, cùng căn cơ và bối cảnh hiện tại. → TỪ ĐÓ:
 - Có ra phương pháp hành trì ở phạm trù: Chi tiết cụ thể trong Phương pháp hành trì.
 - MỤC ĐÍCH: - Kế thừa phát huy tinh thần Thiên phái Trúc Lâm Việt Nam.
 - Đưa học nhơn trở về nhận lại bản tâm (*giác ngộ*). Cùng làm lợi lạc những vị hữu duyên.
- ❖ Yếu tố giáo hóa, phù hợp với căn cơ hiện tại, được mọi người hưởng ứng, đón nhận.
- ✳️ Là đã kế thừa từ Tông chỉ, yếu chỉ phương pháp hành trì, cho đến tông phong nhập thế.

❁ ÔN TẬP - CỦNG CỐ BÀI CŨ

- 1) Hội đủ những yếu tố nhân duyên nào thì mới tiếp nối phục hưng được Thiên phái Trúc Lâm Việt Nam?
- 2) Tiếp nối phục hưng một Thiên phái Phật giáo, cần tiếp nối những yếu tố căn bản tối thiểu nào?



1

Hội đủ những yếu tố nhân duyên nào thì mới tiếp nối phục hưng được
Thiền phái Trúc Lâm Việt Nam?

- * Là người tu theo Thiền Thượng Thừa đã tỏ ngộ. Bởi đây là nguyên lý Tu của Thiền phái Trúc Lâm.
- * Là người trung thành, hướng về chư Tổ TPTLYT để học pháp và chuyên tâm hạ thủ công phu theo Tông chỉ và phương pháp hành trì của Thiền Phái Trúc Lâm Việt Nam.

2

Tiếp nối phục hưng một Thiên phái Phật giáo, cần tiếp nối những yếu tố căn bản tối thiểu nào?

- ❖ Từ giác ngộ trí tuệ vô sư.
- ❖ Nêu cao tông chỉ.
- ❖ Diễn xướng tông phong.
- ❖ Ứng dụng phương pháp hành trì.

CÂU HỎI ÔN THI CUỐI KỲ

1. Pháp Sở Túc và Tùy Túc có phải là phương pháp hành trì của Thiên phái Trúc Lâm Việt Nam hay không? Vì sao?
2. Biết vọng thế nào thì “*Biết vẫn còn là vọng giác*”? Biết vọng thế nào thì “*Ngay Biết là trí tuệ*”?
3. Ngay khi vọng tưởng, chân tâm không thiếu vắng. Công phu nhận lại chân tâm như thế nào?
4. Thiên phái Trúc Lâm Yên tử do ai khai sáng? Thời điểm nào? Ở đâu?
5. Khảng định là một Tông phái, Thiên phái, cần hội đủ tối thiểu những yếu tố nào?
6. Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử được thành lập trên nền tảng căn bản chính yếu nào?
7. Tông chỉ của Thiên Phái Trúc Lâm Yên Tử là gì?
8. Hội đủ những yếu tố nhân duyên nào thì mới tiếp nối phục hưng được Thiên phái Trúc Lâm Việt Nam?
9. Tiếp nối phục hưng một Thiên phái Phật giáo, cần tiếp nối những yếu tố căn bản tối thiểu nào?

